**PHÒNG GD&ĐT- Ý YÊN**

 **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

 **NĂM HỌC 2022- 2023**

 Môn : Ngữ Văn – Lớp 9

 (Thời gian làm bài : 90 phút )

 **A MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Mức độ****Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
|  **I. Tiếng Việt**  |  Nhận diện các phương châm hội thoại, nghĩa của từ,, lời dẫn trực tiếp, gián tiếp; nhận diện thuật ngữ | Hiểu được các phương châm hội thoại trong các phép tu từ; tình huống giao tiếp;Phân biệt thành ngữ và tục ngữ; từ nghĩa gốc, nghĩa chuyểnSử dụng từ Hán Việt |  |  |  |
| Số câu: Số điểm: Tỉ lệ:  | 5 1,2512,5%  | 3 0,757,5%  |  |  | 8 2,020% |
| **II. Đọc hiểu văn bản** | Nhận diện các tín hiệu, từ ngữ thể hiện quan điểm trực tiếp của người viết trong một đoạn văn . Nhận biết được phương thức biểu đạt chính và các yếu tố đặc trưng phù hợp với mỗi kiểu văn bản . | -Phân tích, cắt nghĩa được từ ngữ, hình ảnh trong văn bản thể hiện ý tưởng của người viết. Biết lí giải các chi tiết theo quan điểm cá nhân. | -Biết bày tỏ quan điểm cá nhân trước những vấn đề thực tiễn mà văn bản đặt ra.(câu 4) |  |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ | 1 0,55% | 21,5 15% |  |  | 3220% |
| **III.Tập làm văn** |  |  | Biết vận dụng kiến thức kĩ năng về văn học trung đại, thơ hiện đại để cảm nhận vẻ đẹp của một đoạn thơ hoặc đoạn văn  | Vận dụng kiến thức và kĩ năng để viết bài văn tự sự |  |
| Số câuSố điểmTỉ lệ |  |  | 11,515% | 1 4,545% | 2660% |
| Tổng | Số câu | 7 | 4 | 1 | 1 | 13 |
| Số điểm | 2,25 | 2 | 1,5 | 4,5 | 10 |
| Tỉ lệ | 22,5% | 20% | 15% | 45% | 100% |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I :Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**

Câu 1 Hãy cho biết thành ngữ “Nói trành giang đại hải*”* liên quan đến phương châm hội thoại nào ?

A. Phương châm quan hệ C. Phương châm về lượng

B. Phương châm về cách thức D. Phương châm lịch sự

Câu 2: Trong các từ Hán Việt sau: khai trường,khai giảng,tựu trường,nhập trường.Từ nào không đồng nghĩa với các từ còn lại?

A.Khai trường C.Tựu trường

B.Khai giảng D.Nhập trường

Câu 3 Trong hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ , phần thông báo được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu được gọi là gì?

A.Lời dẫn gián tiếp.                                               C. Lời dẫn trực tiếp.

C. Ý dẫn gián tiếp                                            D. Ý dẫn trực tiếp.

Câu 4 Thành phần in đậm trong câu: “Anh nào ho he, hóc hách một tí thì chúng nó tìm mọi cách để hại, **cất phần ruộng, truất ngôi, trừ ngoại, tống ra khỏi làng**...”được viết theo biện pháp tu từ nào?

A. Liệt kê B. Lặp từ

C. Điệp ngữ D. Chơi chữ

Câu 5 Trong các tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào ***không*** phải là thành ngữ?

A. Ếch ngồi đáy giếng C. Liệu cơm gắp mắm

B. Nước mắt cá sấu D. Nuôi ong tay áo

Câu 6 Hai phép tu từ ***nói giảm, nói tránh và nói quá*** liên quan phương châm hội thoại nào ?

A. Phương châm cách thức C. Phương châm về lượng

B. Phương châm quan hệ D. Phương châm về chất

Câu 7: Trong những câu sau, từ *ăn* nào mang nghĩa gốc?

 A. Tàu *ăn* hàng ở cảng. B. Lọ hồ này dán không *ăn*.

 C. Cậu đã *ăn* tối chưa? D. Xe máy của anh *ăn* xăng quá!

Câu 8: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:

 *Anh ấy đã….những giải pháp mang lại nhiều lợi ích cho công ty.*

 A. Đề bạt. B. Đề cử. C. Đề đạt. D. Đề xuất.

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

*Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi*:

 “*Chúng ta đang ở đâu ? Hôm nay ngày 8-8-1986, hơn 50.000 đầu đạn hạt nhân đã được bố trí trên khắp hành tinh. Nói nôm na ra, điều đó có nghĩa là mỗi người, không trừ trẻ con, đang ngồi trên một thùng 4 tấn thuốc nổ: tất cả chỗ đó nổ tung lên sẽ làm biến hết thảy, không phải một mà là mười hai lần, mọi dấu vết của sự sống trên trái đất. Nguy cơ ghê gớm đó đang đè nặng lên chúng ta như thanh gươm Đa-mô- clet, về lí thuyết có thể tiêu diệt tất cả các hành tinh đang xoay quanh mặt trời, cộng thêm bốn hành tinh nữa , và phá hủy thế cân bằng của hệ mặt trời . Không có một nghành khoa học hay công nghiệp nào có được những tiến bộ nhanh ghê gớm như nghành công nghiệp hạt nhân kể từ khi nó ra đời cách đây 41 năm, không có một đứa con nào của tài năng con người lại có một tầm quan trọng quyết định đến như vậy đối với vận mệnh thế giới”.*

1. Theo tác giả,ngành công nghiệp nào có tầm quan trọng quyết định đến vận mệnh thế giới? (0,5 điểm )
2. Em hiểu thế nào về ý nghĩa của thanh gươm Đa- mô- clet ? ( 0,5 điểm )
3. Em có nhận xét gì về cách viết của tác giả trong đoạn trích trên ? (1 điểm)

**Phần III. Làm văn. ( 6,0 điểm)**

**1. Câu 1 (1,5 điểm) Cảm nhận cái hay của đoạn thơ**

 “Ruộng nương anh gửi bạn thân cày

 Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay

 Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”

 *(Đồng chí-Chính Hữu)*

**2. Câu 2 (4,5 điểm)**

 Kể lại một giấc mơ, ở đó em được gặp lại một người thân đã xa cách lâu nay.

**ĐÁP ÁN**

**Phần I :Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu**  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | D | C | D | C | D | C | D |

**Phần II.Đọc –hiểu văn bản (2,0điểm)**

1. Theo tác giả,ngành công nghiệp có tầm quan trọng quyết định đến vận mệnh thế giới là ngành công nghiệp hạt nhân ( 0,5 điểm)

2. Ý nghĩa của thanh gươm Đa- mô- clet là chỉ mối nguy cơ đe dọa trực tiếp sự sống của con người (0.5 điểm)

3.Nhận xét về cách viết của tác giả ( 1,0 điểm)

- Cách lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng xác thực.

-Thái độ và giọng điệu của tác giả mạnh mẽ, dứt khoát, nhấn mạnh những nguy cơ chiến tranh hạt nhân đang hiện hữu.

-Sử dụng câu hỏi tu từ, mốc thời gian, số liệu phân tích chính xác bộc lộ những lo ngại, trăn trở về hiểm họa của vũ khí hạt nhân.

-Dùng hình ảnh so sánh, điển tích làm tăng sứ hấp dẫn

**Phần III. Làm văn. (6,0 điểm)**

**Câu 1: 1,5 điểm: HS phân tích được vẻ đẹp của đoạn thơ**

*Yêu cầu chung*: Biết cảm nhận hình ảnh, từ ngữ, các biện pháp tu từ. Câu văn rõ ràng, ý tứ mạch lạc.Từ đó làm toát lên vẻ đẹp người lính cách mạng .

*Yêu cầu cụ thể***:**

**\* Hình thức: Đoạn văn** (0,25đ)

**\* Nội dung: 1,25 điểm**

-Đoạn thơ trích trong bài “Đồng chí” của Chính Hữu, một tác phẩm được sáng tác năm 1948, ca ngợi tình đồng chí, đồng đội thắm thiết sâu nặng của những người lính cách mạng. (0,25đ)

 -Đoạn thơ những biểu hiện và sức mạnh của tình đồng chí là sự sẻ chia, thấu hiểu những tâm tư nỗi niềm của nhau *:*

“Ruộng nương anh gửi bạn thân cày

 Gian nhà không mặc kệ gió lung lay

 Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”

-Khi tổ quốc cần các anh đã ra đi cứu nước để lại sau lưng những gĩ quý giá nhất. Đó là gia đình, người thân, ruộng nương, gian nhà.(0,25đ)

Hai chữ “Mặc kệ”vốn chỉ thái độ thờ ơ, vô trách nhiệm nhưng ở đây hiểu hoàn toàn ngược lại. Câu thơ diễn tả thái độ dứt khoát quyết tâm ra đi chiến đấu vì nến độc lập nước nhà. (0,25đ)

-Nghệ thuật nhân hóa “nhớ”, hoán dụ “Giếng nước gốc đa” hình ảnh quê hương. Câu thơ diễn tả sâu sắc cảm động nỗi nhớ ở hai phía chân trời. Người hậu phương nhớ người ra trận,người ra trận nhớ người ở hậu phương. Nỗi nhớ ấy tình yêu ấy chính là động lực thôi thúc các anh chiến đấu vì nền độc lập nước nhà.(0,2đ)

- Thể thơ tự do, ngôn ngữ thơ mộc mạc giản dị, chi tiết hình ảnh chân thực cô đọng hàm súc với biện pháp nghệ thuật nhân hóa hoán dụ. Đoạn thơ khắc họa những biểu hiện của tình đồng chí đồng đội (0,25đ)

**Câu 2: 4,5 điểm.**

**A - Yêu cầu (0,5 điểm)**

- Đúng thể loại kể chuyện

- Bài viết sáng tạo, tình cảm , chân thực

- Đủ ý, hành văn mạch lạc, rõ ràng

**B - Dàn ý**

***I - Mở bài (0,5 điểm)***

- Giới thiệu nhân vật.

- Hoàn cảnh xảy ra sự việc.

***II - Thân bài ( 2,5 điểm)***

1. *- Hoàn cảnh diễn ra giấc mơ (0,5 điểm)*

- Giấc ngủ trong hoàn cảnh cụ thể (sau khi thi học kỳ, những ngày hè, một đêm mưa…)

- Gặp lại người thân và kể lại.

- Giới thiệu về người thân gặp trong mơ (là ai, có mối quan hệ như thế nào, tình cảm trước kia ra sao)

1. *- Tả nhân vật (0,75 điểm)*

- Ngoại hình

- Cử chỉ, lời nói

1. *- Những chuyện giữa người kể và nhân vật (1,25 điểm)*

- Bộc lộ tình cảm thương nhớ vì xa cách và khẳng định nhân vật là hình ảnh không phai mờ.

- Kể chuyện gia đình, chuyện của bản thân trong thời gian xa cách.

- Gợi lại kỷ niệm về những câu chuyện đầy cảm xúc (chuyện vui, chuyện buồn, những kỷ niệm khó quên)

- Tâm sự về ước mơ và lời khuyên của nhân vật.

- Tỉnh giấc: tiếc vì cuộc gặp gỡ ngắn ngủi, mong ước của người viết.

 ***III - Kết bài (0,5 điểm)***

Khẳng định dù xa hay gần, tình cảm yêu mến và thương nhớ không có gì thay thế được.

  **\*** ***Sáng tạo(0,5 điểm)***: Câu chuyện kể có nét đặc sắc, sáng tạo trong việc xây dựng tình huống truyện, nhân vật, sử dụng hình ảnh , ngôn ngữ trong sáng, ...